

Bản tin chứng khoán

Trong số này

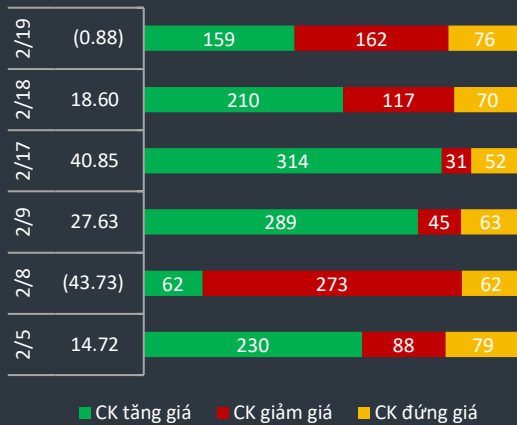
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

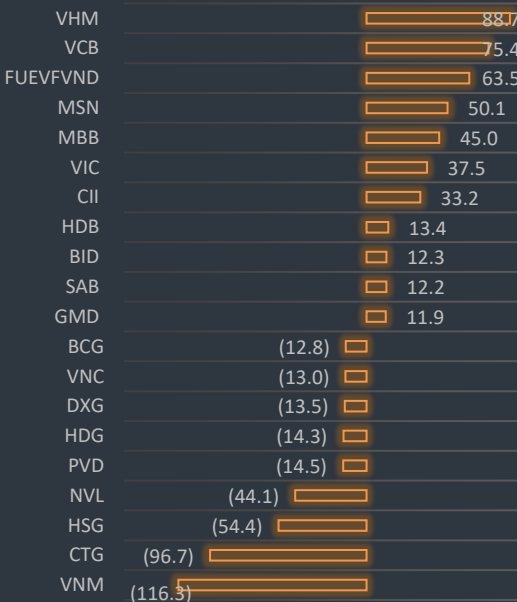
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



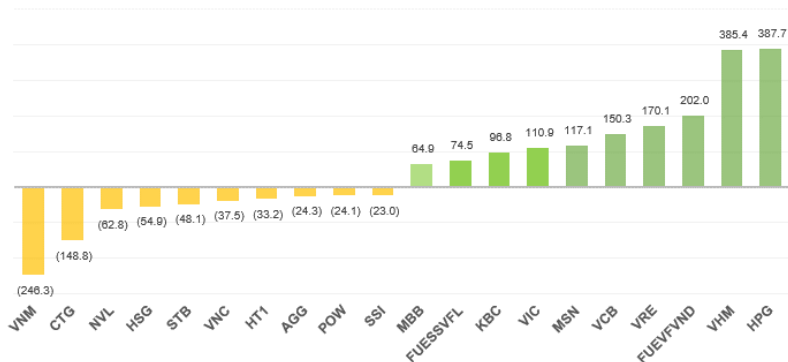
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường đóng cửa phiên cuối tuần đi ngang và giữ vững mốc 1073. Giao dịch ở mức khá cao với trên 13 ngàn tỷ khớp lệnh tại sàn HOSE. ACB, MBB, HPG là nhóm cổ phiếu giao dịch nhiều nhất. ACB cùng với MBB là hai cổ phiếu tăng tốt nhất của nhóm cổ phiếu ngân hàng trong tuần giao dịch sau nghỉ lễ. Riêng VCB, CTG, BID dao động quanh tham chiếu.

Một số cổ phiếu tăng giá đáng chú ý phiên cuối tuần có LTG, PAN, BCG, IJC, TDH, MSB. Nhóm cổ phiếu dầu khí PVD, PVS, PVB, GAS đều hạ nhiệt mất điểm sau hai phiên tăng mạnh trước đó. Giá dầu Brent cuối tuần đã giảm mạnh về 62 USD thùng so với vùng giá 65 USD tuần trước. Giá dầu giảm do một phần lo ngại về khả năng nguồn cung dầu của Iran sẽ sớm trở lại thị trường khi Mỹ đã chấp thuận trở lại bàn đàm phán hạt nhân với nước này. Giới phân tích quốc tế nhận định giá xăng dầu tuần tới sẽ giao dịch khó khăn, có khả năng sẽ tiếp tục sụt giảm nếu không có sự xuất hiện của các nhân tố đột biến mới từ phía cầu.

Khối ngoại phiên cuối tuần chỉ bán ròng khoảng 22 tỷ đồng. Tính chung 3 phiên tuần này, khối ngoại mua ròng khoảng 1200 tỷ trong đó nổi bật là nhóm cổ phiếu vingroup như VHM, VRE, VIC và một số cổ phiếu như HPG, VCB, MSN, KBC.

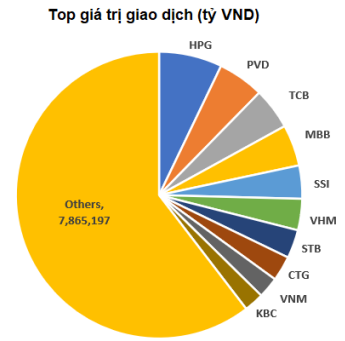


Vnindex 1,173.5

▼ -0.88 (-0.07%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
ACB	31.1	1,950	6.69
MBB	26.9	650	2.48
GVR	28.1	650	2.37
BID	44.1	700	1.61
BCM	60.7	900	1.51
CTG	37.0	200	0.54
STB	18.7	100	0.54
VIB	37.6	150	0.40
HDB	25.6	50	0.20
PLX	56.2	100	0.18
VJC	131.8	-	-
POW	13.1	-	-
DHG	100.3	-	-
VHM	103.1	(100)	(0.10)
MSN	94.9	(200)	(0.21)
PDR	64.9	(200)	(0.31)
SAB	191.7	(800)	(0.42)
SSI	33.2	(150)	(0.45)
TCB	38.7	(200)	(0.51)
TPB	27.7	(150)	(0.54)
BVH	61.5	(400)	(0.65)
VCB	101.3	(700)	(0.69)
PNJ	86.9	(600)	(0.69)
VIC	109.0	(1,000)	(0.91)
HPG	43.5	(400)	(0.91)
VNM	108.0	(1,000)	(0.92)
VRE	34.5	(350)	(1.00)
HVN	26.9	(350)	(1.28)
GAS	88.9	(1,200)	(1.33)
MWG	137.6	(1,900)	(1.36)
NVL	80.3	(1,200)	(1.47)
REE	58.6	(1,000)	(1.68)
VPB	40.6	(700)	(1.69)



Chỉ số Vnindex đang hướng đến mốc kháng cự mạnh 1200 trong tuần tới. Khả năng chỉ số index sẽ di chuyển chậm lại và có những phiên điều chỉnh xen kẽ. Sau khi nhóm cổ phiếu dầu khí tạo sóng tuần vừa rồi thì khả năng nhóm cổ phiếu ngân hàng và bất động sản sẽ thay thế vai trò vào tuần sau. Ngưỡng kháng cự 1200 vẫn khá mạnh vì vậy nhà đầu tư lướt sóng ngắn có thể tận dụng chốt lãi những danh mục đạt mục tiêu. Nhóm cổ phiếu quan tâm hiện tại: GVR, OCB, MBB, STB, VPB, TCB, HPG, MWG, HDG, FPT, GMD, GAS

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Ngày đưa vào DM
PNJ	86.9	3.60	75	90	Mua quanh 75-80. Mục tiêu 90	2/3/2021
VCB	101.3	1.30	90	110	Mua quanh 90-95	2/3/2021
HPG	43.5	2.20	38	50	Mua quanh 38-40. Mục tiêu 50	2/3/2021
MWG	137.6	5.40	120	150	Mua quanh 115-120. Mục tiêu 150	2/3/2021
FPT	76.6	5.10	55	75	Mua quanh 62-65. Mục tiêu 75	2/3/2021
HSG	25.2	4.80	18	28	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 28	2/3/2021
STB	18.7	2.20	15	22	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 22	2/3/2021
GVR	28.1	9.30	20	32	Mua quanh 22-24. Mục tiêu 32	2/3/2021
MBB	26.9	8.50	20	27	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 27	2/3/2021
VPB	40.6	9.70	30	40	Mua quanh 30-32. Mục tiêu 40	2/3/2021
OCB	21.1	1.00	18	30	Mua quanh 20. Mục tiêu 28	2/3/2021
CTG	37.0	1.00	30	40	Mua quanh 32-34. Mục tiêu 40	2/3/2021

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

VGC	3.69
C32	4.23
TDH	4.31
UDC	4.47
DAG	5.10
TDM	5.20
IMP	5.45
BCE	5.75
HAR	6.00
IJC	6.25
BCG	6.59
CIG	6.71
SGR	6.76
DXV	6.80
HTN	6.82
ILB	6.86
NVT	6.87
PAN	6.89
QCG	6.90
SJS	6.93
SFI	6.97
RIC	6.99
DIC	7.69
LMH	11.11

Top tăng giá HNX

V21	8.33
SEB	8.33
PVX	8.33
HHC	8.35
L14	8.96
SPI	9.09
VGS	9.35
CSC	9.73
KTS	10.00
L43	10.00
VHE	10.00
SCL	10.87
HVA	12.50
KHB	14.29
MEC	14.29
CTA	16.67
KSK	20.00

VNM - CTCP Sữa Việt Nam – Vinamilk - Thông báo, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sẽ được tổ chức theo hình thức trực tuyến vào ngày 26/4/2021. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội vào 16/3/2021.

TNG - Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG - Công bố BCTC tháng 1 với doanh thu 318 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 12,4 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm trước.

HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc mua lại 22 triệu cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ. Thời gian thực hiện việc mua cổ phiếu quỹ do HĐQT quyết định.

CCI - CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp – Thương mại Củ Chi - Ngày 22/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 23/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/3/2021.

BID - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – BIDV - Thông báo, chuyển ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sang 12/3/2021, thay cho thông báo trước đó là vào 27/2/2020. Địa điểm diễn ra Đại hội vẫn tại Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV, số 773 đường Hồng Hà, Hà Nội.

DVG - CTCP Tập đoàn Sơn Đại Việt – Năm 2021 đặt kế hoạch doanh thu đạt 300 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 21 tỷ đồng. So với năm trước, Công ty đang đặt kế hoạch tăng trưởng 130% về doanh thu và và gần 230% về lợi nhuận sau thuế. Dự kiến Công ty sẽ trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 7%.

PLX - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam - Thông báo, bắt đầu đăng ký bán 25 triệu cổ phiếu quỹ từ ngày 01/3 đến 30/3 theo phương thức khớp lệnh.

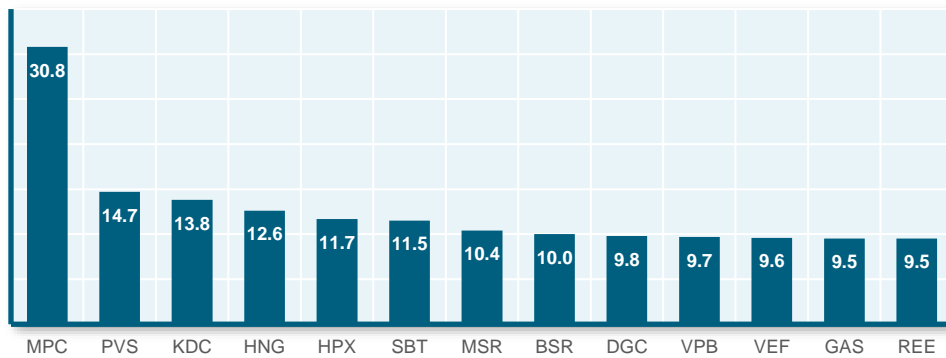
DSN - CTCP Công viên Nước Đầm Sen - Ngày 26/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền trả cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 01/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/3/2021.

UNI - CTCP Viễn Liên - Thông báo đăng ký bán toàn bộ hơn 301.000 cổ phiếu quỹ hiện có từ ngày 01/3 đến 30/3 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh, với giá bán theo giá thị trường.

SHE - CTCP Phát triển năng lượng Sơn Hà - Ngày 24/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 25/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/3/2021.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

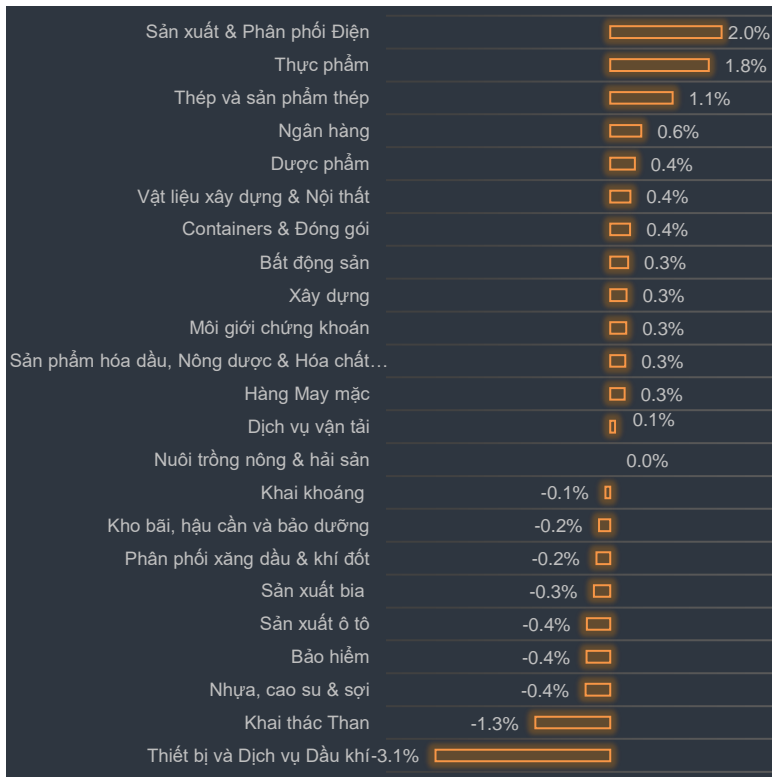
Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
ABB	HOSE	13	541,969	8.7	0.9	-	-	7,370	-	1,500	14,770
ACB	HOSE	31.1	31,184,200	10.1	2.0	-	-	67,224	30.00	3,090	15,230
BAB	HNX	21.6	2,700	26.7	1.9	-	-	15,304	-	810	11,570
BID	HOSE	44.1	2,027,200	20.7	2.3	391,700	112,700	177,371	17.31	2,130	19,450
CTG	HOSE	37	12,154,600	12.5	1.7	130,300	2,741,300	137,766	28.55	2,950	22,230
EIB	HOSE	18.5	330,500	26.4	1.4	200	300	22,745	29.82	700	13,500
HDB	HOSE	25.6	4,034,000	7.3	1.3	1,499,640	974,440	40,721	17.46	3,490	19,140
LPB	UPCOM	14.7	12,657,400	8.5	1.0	100	104,000	15,797	4.96	1,720	14,090
MBB	HOSE	26.9	30,003,300	9.0	1.5	3,757,400	2,054,179	75,147	23.11	2,990	18,140
MSB	HOSE	18.5	4,718,300	14.5	1.3	3,500	-	19,878	30.00	1,280	13,750
NVB	HNX	13.7	6,030,591	124.5	1.3	700,000	-	5,573	11.91	110	10,400
OCB	HOSE	21.1	2,430,800	3.8	1.5	88,500	-	23,069	15.00	5,610	14,510
SHB	HNX	15.9	21,635,265	10.3	1.2	200	5,100	27,910	6.03	1,550	13,600
STB	HOSE	18.7	22,590,900	14.2	1.2	318,200	905,300	33,728	9.63	1,320	15,640
TCB	HOSE	38.7	12,801,300	12.2	2.0	1,050,000	1,050,000	135,640	22.49	3,180	19,620
TPB	HOSE	27.7	1,768,000	6.4	1.5	-	-	28,577	30.00	4,350	18,280
VCB	HOSE	101.3	1,851,200	21.9	4.0	1,171,800	423,800	375,709	23.66	4,630	25,200
VIB	HOSE	37.6	531,800	8.4	2.8	136,300	200	41,713	20.41	4,490	13,340
VPB	HOSE	40.6	5,478,300	9.8	2.0	-	-	99,663	22.77	4,150	20,260
			172,772,325	18.72	1.72	9,247,840	8,371,319	1,209,528		2,634	16,459



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	WSB	UPCoM	12/3/2021	15/03/2021	31/03/2021	Trả cổ tức đợt 3/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SPC	UPCoM	8/3/2021	9/3/2021	29/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	CPC	HNX	4/3/2021	5/3/2021	25/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	DAE	HNX	3/3/2021	4/3/2021	26/03/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	SAB	HOSE	2/3/2021	3/3/2021	26/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	SFN	HNX	26/02/2021	1/3/2021	22/03/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	DSN	HOSE	26/02/2021	1/3/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	T12	UPCoM	26/02/2021	1/3/2021		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:3, giá 30,000 đồng/CP	Phát hành thêm
9	PSD	HNX	25/02/2021	26/02/2021	16/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	BDB	HNX	25/02/2021	26/02/2021	15/04/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VCM	HNX	25/02/2021	26/02/2021	8/3/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	VMC	HNX	24/02/2021	25/02/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	SHE	HNX	24/02/2021	25/02/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	PAS	UPCoM	23/02/2021	24/02/2021	24/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	PAS	UPCoM	23/02/2021	24/02/2021		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	NTH	HNX	23/02/2021	24/02/2021	12/3/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	CIA	HNX	22/02/2021	23/02/2021	4/3/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	CCI	HOSE	22/02/2021	23/02/2021	25/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	LHC	HNX	22/02/2021	23/02/2021	12/3/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	DBT	HOSE	19/02/2021	22/02/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	FUCTVGF1	HOSE	19/02/2021	22/02/2021	1/3/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	STD	OTC	19/02/2021	22/02/2021	8/3/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	BHN	HOSE	18/02/2021	19/02/2021	31/03/2021	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,380 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	BHN	HOSE	18/02/2021	19/02/2021	31/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	DTV	UPCoM	17/02/2021	18/02/2021	26/02/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	BUD	UPCoM	17/02/2021	18/02/2021	3/3/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	TBC	HOSE	8/2/2021	8/2/2021	26/02/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	CKH	UPCoM	5/2/2021	8/2/2021	5/4/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: CSC, SJS, NVT

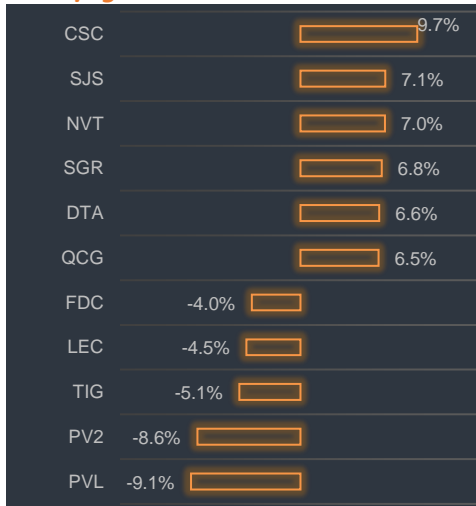
Xây dựng: L14, CIG, V21

Dầu khí: PMG, PVG, PGD

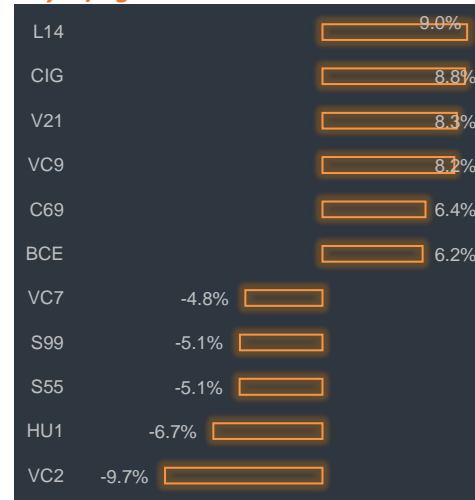
Chứng khoán: VIX, VIG, HBS

Ngân hàng: ACB, MSB, MBB

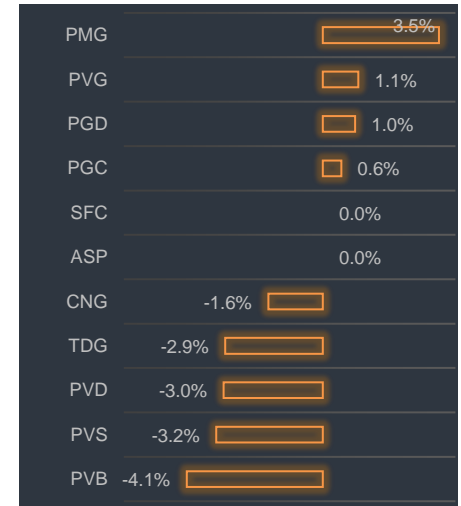
Bất động sản



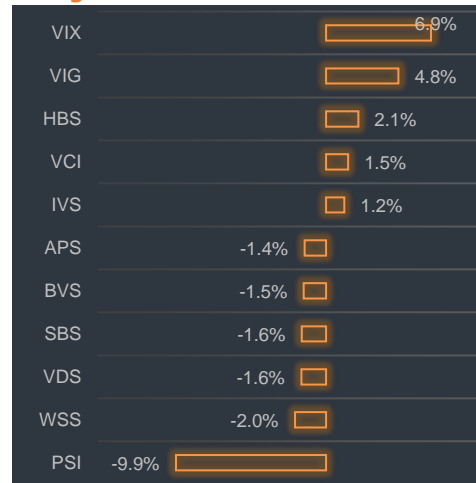
Xây dựng



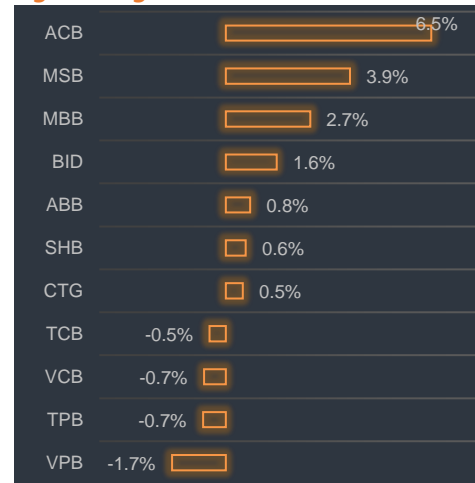
Dầu khí



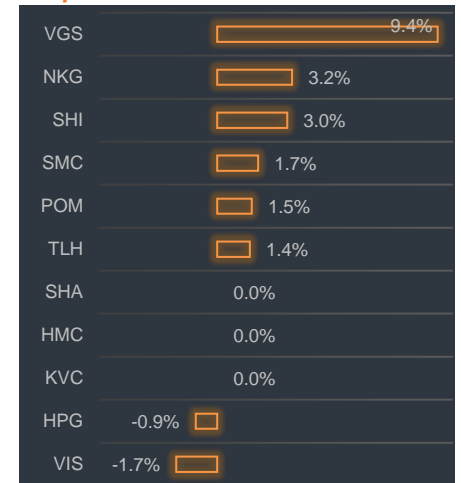
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931